

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HSST

Ngày: 26/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Cừ

- Ông Nguyễn Văn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 15/10/2018 đối với bị cáo:

Trịnh Thế A, Sinh ngày: 05/5/1987; (tên gọi khác: Tồn Xi); Nơi cư trú: Tổ 9, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Văn Ph và bà: Lê Thị H; Vợ: Phan Thị V; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: có 03, Ngày 03/3/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 07/01/2007 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 12/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 50 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 04/9/2011 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 30/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đến ngày 25/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không;

Nhân thân:- Ngày 23/9/2002 bị UBND tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, đến ngày 25/9/2004 chấp hành xong; Ngày 23/10/2007, bị UBND tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng nhưng chưa thi hành thì bị cáo phạm tội mới bị khởi tố, tạm

giam; ngày 22/12/2014 bị Công an thành phố Hà Tĩnh xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Thành L; sinh năm: 1987; Trú tại: Tổ 3, phường Hà Huy T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Lê Văn Th; sinh năm 1985; Trú tại: xóm 18, xã Thạch C, huyện Thạch L, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng chiều ngày 05/6/2018, Trịnh Thế A đi đến khu vực chân cầu Hộ Độ thuộc xã Thạch K, thành phố H mua 01 túi ni lông chứa ma túy đá từ một người đàn ông tên Đ (không rõ địa chỉ cụ thể) với số tiền 2.200.000đ. Sau đó Trịnh Thế A mang số ma túy trên về nhà cất dấu với mục đích để sử dụng dần và bán cho những con nghiện trên địa bàn. Khoảng 11 giờ ngày 07/6/2018, Lê Văn Th đến gặp Trịnh Thế A ở số nhà 02, ngõ 04, đường Nguyễn B, thuộc tổ 9, phường N, thành phố H và nói “bán cho cây đồ” đồng thời đưa cho A số tiền 300.000đ. A hiểu ý Th đưa tiền mua ma túy đá nên A cầm lấy tiền rồi đi vào trong nhà lấy từ túi ni lông ma túy đá ra một ít bỏ vào trong gói mì tôm rồi đưa cho Th. Sau đó Th ra về và đã sử dụng hết số ma túy trên. Số tiền 300.000đ bán ma túy cho Th, A đã tiêu xài cá nhân hết. Số ma túy còn lại Trịnh Thế A cất trong nhà với mục đích để mua bán đến ngày 09/6/2018 thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Theo kết luận giám định số 67/GĐMT-PC54 ngày 11/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh thì chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lông gửi giám định có trọng lượng 1,1865 gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKST PHT ngày 11/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trịnh Thế A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Thế A từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2018. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Văn Th thừa nhận vào ngày 07/6/2018 có mua của Trịnh Thế A 300.000đ ma túy đá và đã sử dụng hết, sau đó ngày 09/6/2018 tại nhà Trịnh Thế A tôi có được Trịnh Thế A cho sử dụng chung ma túy thì bị Công an thành phố H bắt quả tang. Anh Nguyễn Thành L thừa nhận ngày 09/6/2018, được Trịnh Thế A lấy ma túy cho sử dụng chung tại nhà của Anh và khi bị Công an thành phố H bắt giữ thì thấy A giao nộp cho Cơ quan Công an thành phố H một túi ma túy đá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa, Trịnh Thế A khai nhận: Khoảng chiều ngày 05/6/2018 Trịnh Thế A đến khu vực cầu Hộ Độ thuộc địa bàn xã Thạch K, thành phố H mua của một người đàn ông tên Đ “Không rõ địa chỉ” một túi ni lông trong đựng ma túy đá trị giá 2.200.000đ về để sử dụng và bán. Khoảng 11 giờ ngày 07/6/2018, tại số nhà 02, ngõ 04, đường Nguyễn B thuộc phường N, thành phố H. Trịnh Thế A đã bán một gói Methamphetamine cho Lê Văn Th với giá 300.000đ. Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 09/6/2018, khi Trịnh Thế A lấy một phần ma túy đá ra sử dụng cùng Lê Văn Th, Nguyễn Thành L thì bị Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ tại Trịnh Thế A 1,1865 gam Methamphetamine; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo là mua ma túy về vừa nhằm mục đích sử dụng vừa bán để kiếm lợi nhuận, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an, tạo bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Trịnh Thế A phạm tội “Mua bán trái phép

chất ma túy” được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Mặc dù, trọng lượng chất ma túy Methamphetamine mà bị cáo mua bán dưới 05 gam. Tuy nhiên, bị cáo đã có 03 tiền án chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội lần phạm tội này là “tái phạm nguy hiểm” đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, Trịnh Thế A khai mua ma túy của một người đàn ông tên Đ ở tại khu vực chân cầu Hộ Độ thuộc xã Thạch K, thành phố H. Tuy nhiên, thông tin về đối tượng này không đầy đủ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sau là phù hợp.

Đối với Lê Văn Th có hành vi mua ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết. Rồi được Trịnh Thế A cho sử dụng chung ma túy; Nguyễn Thành L được Trịnh Thế A cho sử dụng chung ma túy nên Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Trịnh Thế A đã 03 lần bị Tòa án kết án, nhiều lần bị đưa vào cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ra tù được một thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên lên một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Trịnh Thế A là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* 1,1143 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) đựng trong 01 túi ni lông kích thước 8cm x 10cm; 02 túi ni lông; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

Cần áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ là tiền do bị cáo bán ma túy cho Lê Văn Th mà có; tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Trịnh Thế A là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố **Trịnh Thế A** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, xử phạt **Trịnh Thế A 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/6/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 1,1143 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) đựng trong 01 túi ni lông kích thước 8cm x 10cm; 02 túi ni lông màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ là tiền do bị cáo bán ma túy cho Lê Văn Th mà có; tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Trịnh Thế A là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2018 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trịnh Thế A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND TP H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP H;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P H;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

Trần Quốc Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Nhị

Nguyễn Văn Thanh

Trần Quốc Dũng

